

CÔNG TY TNHH BVĐK VẠN PHƯỚC
Bệnh viện Đa khoa Vạn Phước



Quy Trình Kỹ Thuật
CHÍCH ÁP XE QUANH AMIDAN



Mã ban hành số: 112 /QTKT-BVĐKVP ngày 10 tháng 06 năm 2026

Mã số: QTKT.KHTH.MHM.18.01

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 10 /06/2026

	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Bs.Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bs CK1. Lê Văn Long	Ths.Bs. Lê Nguyễn Quế Minh
Ký tên			
Chức danh	TP.KHTH-QLCL	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám Đốc

Quy Trình Kỹ Thuật
CHÍCH ÁP XE QUANH AMIDAN

- I. ĐẠI CƯƠNG:**
Chích áp xe quanh amidan là chích rạch dẫn lưu mũ khoảng quanh amidan qua đường miệng.
- II. CĂN CỨ PHÁP LÝ:**
1. Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;
 2. Quyết định số 915/QĐ-BYT ngày 08/04/2026 về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật về Mũi Họng Miệng - Tập 1”;
- III. CHỈ ĐỊNH:** Áp xe quanh amidan.
- IV. CHỐNG CHỈ ĐỊNH:** Viêm tấy quanh amidan chưa hóa mũ.
- V. THẬN TRỌNG:**
Người bệnh có bệnh lý mạn tính toàn thân chưa ổn định (ví dụ: tăng huyết áp, đái tháo đường, sử dụng thuốc chống đông, rối loạn đông máu).
- VI. NGƯỜI THỰC HIỆN:**
1. Người thực hiện chính: 01 bác sĩ
 2. Người phụ: khoảng 02 bác sĩ và/hoặc điều dưỡng (có bao gồm điều dưỡng dụng cụ và điều dưỡng chạy ngoài).
- VII. CHUẨN BỊ:**
1. **Thuốc:** Thuốc tê thâm có thành phần co mạch.
 2. **Thiết bị y tế:**
 - Găng tay, khẩu trang, mũ y tế.
 - Bơm tiêm 5ml - 10ml.
 - Kim lấy thuốc.
 - Gạc phẫu thuật.
 - Bộ cấy vi sinh.
 - Đè lưỡi.
 - Đèn trán.
 - Dao mổ.
 - Dụng cụ mở miệng.
 - Hệ thống máy hút.
 - Dụng cụ mở ổ áp xe.
 3. **Người bệnh:**
 - Bác sĩ giải thích cho người bệnh, người nhà về kỹ thuật trước khi thực hiện: mục đích, các bước tiến hành, biến chứng, nguy cơ có thể xảy ra, tiên lượng.
 - Chuẩn bị người bệnh trước khi thực hiện kỹ thuật.
 4. **Hồ sơ bệnh án:**
Hồ sơ bệnh án được hoàn thiện đầy đủ đúng theo quy định của Bộ Y tế.
 5. **Thời gian thực hiện kỹ thuật:** khoảng 0,5 - 1 giờ.
 6. **Địa điểm thực hiện kỹ thuật:** Phòng thủ thuật, phẫu thuật tai mũi họng
 7. **Kiểm tra hồ sơ và người bệnh:**
Thực hiện bảng kiểm an toàn thủ thuật/phẫu thuật.



VIII. TIỀN HÀNH QUY TRÌNH KỸ THUẬT:

1. **Phương pháp vô cảm:** gây tê tại chỗ hoặc gây mê toàn thân nếu cần thiết.
2. **Chuẩn bị tư thế:**
 - Gây tê: người bệnh ngồi, tựa lưng, đầu hơi ngửa, há miệng rộng.
 - Gây mê: người bệnh nằm, độn gối dưới vai, đầu ngửa, mở miệng bằng dụng cụ mở miệng.
3. **Các bước thực hiện:**
 - a. **Bước 1:**

Chọc thăm dò bằng bơm tiêm và kim lấy thuốc: vị trí phỏng nhất của ổ áp xe hoặc điểm giao nhau của nền lưỡi gà và trụ trước amidan với trường hợp áp xe thể trụ trước, chọc sâu 1cm.
 - b. **Bước 2:**

Nếu có mũ, dùng dao rạch 1 đường đi qua điểm chọc, dài khoảng 1cm, sâu 1cm vào ổ mũ.
 - c. **Bước 3:** Dùng dụng cụ mở ổ áp xe, lấy mũ làm kháng sinh đồ. Hút sạch mũ.
 - d. **Kết thúc quy trình:**
 - Đánh giá tình trạng người bệnh sau khi thực hiện kỹ thuật.
 - Hoàn thiện ghi chép hồ sơ bệnh án, lưu hồ sơ.
 - Bàn giao người bệnh cho bộ phận tiếp theo.
 - Bàn giao bệnh phẩm cho khoa xét nghiệm.

IX. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN:

1. **Tai biến trong khi thực hiện kỹ thuật:**
 - Chảy máu: xử trí tùy mức độ.
 - Choáng: xử trí tùy mức độ.
 - Ngộ độc thuốc gây tê: xử trí theo phác đồ.
 - Sặc mũ vào đường thở: xử trí tùy mức độ.
2. **Tai biến sau khi thực hiện kỹ thuật:** Chảy máu: xử trí tùy mức độ.